

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA KAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 23/2020/HSST.**

**Ngày: 21/5/2020.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Luyên.

*Các hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Y Nik Êban.

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Hồ Quốc Nam – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 21/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2020/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/HSST – QĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

**Lê Thanh H**, Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1970, tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: TDP 3, thị trấn EK, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Minh K, sinh năm: 1930; Con bà: Đậu Thị N (đã chết); Gia đình bị cáo có 08 anh em, bị cáo là con 08 trong gia đình; Vợ: Trần Thị P, sinh năm: 1970; Bị cáo có 05 con, lớn nhất sinh năm: 1991, nhỏ nhất sinh năm: 2007. Tiền sự: 01 tiền sự (ngày 19/6/2019 bị Công an huyện Ea Kar ra quyết định xử phạt Hành chính với số tiền 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) về Hành vi bán pháo nổ trái phép); Tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 03/02/2016, Lê Thanh H có Hành vi buôn bán pháo nổ trái phép bị Công an huyện EK ra Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính với số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng), đã chấp Hành nộp phạt; Ngày 17/4/2017, Lê Thanh H bị khởi tố về tội “Buôn bán Hàng cấm” theo quy định tại Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên, do sự thay đổi về chính sách pháp luật và xét nguyên tắc có lợi cho người phạm tội nên ngày 19/5/2017 liên ngành Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã thống nhất áp dụng

khoản 1 Điều 25 Bộ luật hình sự năm 1999, đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với Lê Thanh H theo quy định của pháp luật.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2019 đến ngày 20/01/2020. Bị cáo tại ngoại (*Có mặt tại phiên tòa*).

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Trần Thị P, sinh năm: 1970 ( Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn EK, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

2. Chị Lê Thị P, sinh năm: 1997 ( Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn EK, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

3. Chị Lê Hồ Diệu T, sinh năm: 1988 ( Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ dân phố 4, thị trấn EK, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

**- Người làm chứng:**

Ông Nguyễn Thành T, sinh năm: 1992 ( Vắng mặt)

Cư trú tại: thôn 9, xã C, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 23 và tối ngày 24/12/2019, tại chợ Ea Kar Lê Thanh H đã mua pháo của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 20.000đ/01 quả (loại pháo trứng) và 700.000đ/01 hộp (loại pháo 36 ống). Sau khi mua pháo, H mang về cất giấu trong kho chứa đồ của gia đình tại tổ dân phố 3, thị trấn EK, huyện Ea Kar. Vào khoảng 15 giờ ngày 25/12/2019, có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đến trước cửa hàng tạp hóa của gia đình H tại chợ E hỏi mua pháo. Sau khi thỏa thuận, H đồng ý bán với giá 30.000đ/01 quả (loại pháo trứng). H nói phải trả tiền trước nên người mua đồng ý đưa cho H số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) rồi hẹn thời gian và địa điểm cụ thể để giao hàng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 47 F1- 041.78 vận chuyển 02 túi ni lông màu đen bên trong đựng 196 (một trăm chín mươi sáu) quả pháo (loại pháo trứng) đi giao cho khách, khi đi đến khu vực thôn 9, xã C, huyện E thì bị Công an huyện EK phát hiện và bắt quả tang.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Lê Thanh H tại tổ dân phố 3, thị trấn EK, Cơ quan điều tra tiếp tục phát hiện và thu giữ tại kho chứa đồ của gia đình H gồm:

+ 100 (một trăm) vật có dạng bóng đèn mỗi vật được bao bọc bằng giấy màu xám, phía đầu nhỏ được bọc bằng băng keo có màu vàng và ghi chữ nước ngoài, có dây dẫn màu xanh dài khoảng 30cm.

+ 05 (năm) khối hình hộp bên trong mỗi hộp có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ kết nối nhau thành một tràng, khối hộp được bao bọc bằng giấy và nilong xung quanh có màu vàng, xám đỏ.

- Tại Bản kết luận giám định số 108/KLGD ngày 02/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

+ 196 (một trăm chín mươi sáu) vật có dạng bóng đèn mỗi vật được bao bọc bằng giấy màu xám, phía đầu nhỏ được bọc bằng băng keo có màu vàng và ghi chữ nước ngoài, có dây dẫn màu xanh dài khoảng 30cm được bỏ vào thùng cát tông gián kín được niêm phong theo quy định. Qua giám định xác định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có ống định hướng bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu). Có trọng lượng 7,5 (bảy phẩy năm) kg.

+ 100 (một trăm) vật có dạng bóng đèn mỗi vật được bao bọc bằng giấy màu xám, phía đầu nhỏ được bọc bằng băng keo có màu vàng và ghi chữ nước ngoài, có dây dẫn màu xanh dài khoảng 30cm và 05 (năm) khối hình hộp bên trong mỗi hộp có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ kết nối nhau thành một tràng, khối hộp được bao bọc bằng giấy và nilong xung quanh có màu vàng, xám đỏ. Toàn bộ được bỏ vào trong 01 bao xác rắn được niêm phong theo quy định. Kết quả giám định được xác định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt có ống định hướng bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu). Có trọng lượng 11,0 (mười một) kg.

Các mẫu vật gửi giám định là pháo (có đầy đủ đặc tính của pháo nổ) với tổng trọng lượng là 18,5 (mười tám phẩy năm) kg.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15/2020/KL- HĐ 992 ngày 02/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 992 xác định: Kho chứa đồ xây cấp 4, kích thước  $(4 \times 3)m = 12m^2$ . Chiều cao 2,5m tới tôn thiếc, trần lát bằng ván gỗ, nền lát gạch men kích thước 30cm x 30cm của gia đình Lê Thanh H ở tổ dân phố 3, thị trấn EK, huyện EK, tỉnh Đắk Lắk có giá trị: 8.002.000đ (Tám triệu không trăm lẻ hai nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 23/CT - VKS, ngày 30 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c Khoản 1, Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: vào khoảng cuối năm 2019, Lê Thanh H mua pháo về bán lại cho người khác để kiếm lời. Sau khi mua được pháo, khoảng 19 giờ ngày 25/12/2019, Lê Thanh H điều khiển xe mô tô 47 F1 - 041.78 vận chuyển 196 quả pháo (loại pháo trứng) có trọng lượng 7,5 (bảy phẩy năm) kg đi giao cho khách thì bị phát hiện và bắt quả tang. Đồng thời thu giữ tại nhà của bị cáo H thêm 100

(một trăm) quả pháo (loại pháo trứng) và 05 hộp pháo (loại 36 ống) có trọng lượng là 11 (mười một) kg.

Phản tranh luận đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar giữ quyền công tố Nhà nước, kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong công tác xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “ *Buôn bán hàng cấm*”. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 269 (hai trăm sáu mươi chín) vật có dạng bóng đèn, có trọng lượng 10,15 kg và 04 ( bốn) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước ngoài, có tổng khối lượng 5,7kg được niêm phong trong 01( một) thùng giấy các tông ( là mẫu vật còn lại sau giám định).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.000.000đồng đây là tiền bị cáo thu được từ việc bán pháo nổ.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện EK ra Quyết định xử lý vật chứng số 08 trả lại cho chị Lê Thị P chiếc xe mô tô 47F1 – 041.78 là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị P (con của Lê Thanh H).

Đối với nơi cất giấu số pháo nêu trên là kho chứa đồ của gia đình Lê Thanh H, quá trình mua pháo và mang về cất giấu bà Trần Thị P (là vợ của Lê Thanh H) không biết. Vì vậy, cần tịch thu xung công quỹ 1/2 giá trị của kho chứa đồ tương ứng với số tiền 4.001.000đ (bốn triệu không trăm lẻ một nghìn đồng).

Bị cáo Lê Thanh H không có ý kiến gì tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ pháp lý khẳng định: khoảng 19 giờ ngày 25/12/2019, Lê Thanh H điều khiển xe mô tô 47 F1 - 041.78 vận chuyển 196 quả pháo (loại pháo trứng) có trọng lượng 7,5 (bảy phẩy năm) kg đi bán cho khách thì bị phát hiện và bắt quả tang. Đồng thời thu giữ tại nhà của bị cáo H thêm 100 (một trăm) quả pháo (loại pháo trứng) và 05 hộp pháo (loại 36 ống) có trọng lượng là 11 (mười một) kg. Tại bản kết luận giám định xác định tang vật thu giữ đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ có tổng trọng lượng là 18,5 kg. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

#### **Điều 190. Tội sản xuất, Buôn bán hàng cấm**

*“ Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

*c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”.*

.....

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng pháo nổ là vật nổ nguy hiểm do đó được nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi mua, bán pháo nổ đều xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước thì bị pháp luật xử lý nghiêm minh. Mặc dù nhận thức được như vậy, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân háms lời nên bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép pháo nổ. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi mua bán trái phép pháo nổ nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép pháo nổ. Do đó, HĐXX đưa ra mức hình phạt thật nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để trong quá trình giáo dục, cải tạo bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, từ đó hoàn thiện lối sống để khi tái hòa nhập cộng đồng bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố của bị cáo là người có công với cách mạng nên HĐXX cần xem xét áp dụng Khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2, điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với số lượng pháo đã thu giữ đây là vật nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng pháo còn lại sau khi giám định là phù hợp.

- Số tiền 6.000.000đồng là tiền bị cáo thu được từ việc bán pháo nổ nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô 47F1 – 041.78 là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị P (con của Lê Thanh H), khi H sử dụng chiếc xe này đi giao pháo nổ thì chị P không biết nên cần trả lại cho chị Lê Thị P.

Đối với nơi cất giấu số pháo nêu trên là kho chứa đồ của gia đình Lê Thanh H, quá trình mua pháo và mang về cất giấu bà Trần Thị P (là vợ của Lê Thanh H) không biết. Vì vậy, cần tịch thu xung công quỹ 1/2 giá trị của kho chứa đồ tương ứng với số tiền 4.001.000đ (bốn triệu không trăm lẻ một nghìn đồng).

[7] Về án phí: Áp dụng Khoản 1, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 190; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Xử phạt:** Bị cáo **Lê Thanh H 01( một) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2019 đến ngày 20/01/2020.

### **Các biện pháp tư pháp:**

- \* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 269 (hai trăm sáu mươi chín) vật có dạng bóng đèn, có trọng lượng 10,15 kg và 04 ( bốn) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ nước

ngoài, có tổng khối lượng 5,7kg được niêm phong trong 01( một) thùng giấy các tông ( là mẫu vật còn lại sau giám định) niêm phong có đóng dấu đỏ của “Công an tỉnh Gia Lai – Phòng kỹ thuật hình sự” và có chữ ký ghi họ và tên của Nguyễn Minh T, Nguyễn Đức H và Đào Quang T theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.000.000đồng, số tiền này bị cáo đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự theo phiếu thu số AA/2013/16023 ngày 31/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện EK, tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu xung công quỹ  $\frac{1}{2}$  giá trị của kho chứa đồ tương ứng với số tiền 4.001.000đồng(bốn triệu không trăm lẻ một nghìn đồng). Số tiền này bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện EK theo biên lai thu số AA/2013/15983 ngày 11/5/2020.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar ra Quyết định xử lý vật chứng số 08 trả lại chiếc xe mô tô 47F1 – 041.78 là tài sản hợp pháp của chị Lê Thị P.

\* **Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

( Đã ký)

**Nguyễn Thị Luyên**

Bản án gốc được thông qua tại phòng nghị án và được các tHnh viên của Hội đồng xét xử ký tên dưới đây.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Y Nik Êban**

**Nguyễn Thị Tuyết**

**Nguyễn Thị Luyện**